

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THĂNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2022/HS-ST**
Ngày 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thề.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hoàng.

2. Ông Nguyễn Đình Nguyễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 25/8/2022, đối với các bị cáo:

1. Phan Văn C, sinh năm: 1995, tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Phan L, sinh năm: 1975 và bà: Trần Thị Th, sinh năm: 1977; có vợ Đinh Thị X, sinh năm: 1996 và 02 con, lớn sinh năm: 2016, nhỏ sinh năm: 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1985; tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Xuân Th, sinh năm: 1956 và bà: Lê Thị Thanh L, sinh năm: 1960; vợ Nguyễn Thị S và 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/4/2021, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 31/2021/HS-ST. Bị cáo đang chấp hành án theo Quyết định thi hành án số 78/2021/QĐ-CA ngày 21/5/2021 của TAND thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm: 1997; trú tại: Tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ngô Quang V, sinh năm: 1996; trú tại: Thôn 4, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Lưu Văn Tr, sinh năm: 1988; trú tại: Thôn D, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Hồ Thiên Ân, sinh năm: 2000; trú tại: Tổ 3, thôn Nam A, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Bùi Thị Thủy T, sinh ngày 10/12/2003; trú tại: Ấp Tr, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

+ Trần Thị Ánh N, sinh năm: 1998; trú tại: Tổ 4, thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Nguyễn Thị Cẩm Th, sinh năm: 1998; trú tại: Thôn L, xã V, huyện Th, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

+ Phạm Xuân Nh, sinh năm: 1985; trú tại: 337 Tr, khu phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (Chủ quán Karaoke Five Star). Vắng mặt.

+ Nguyễn Trọng H, sinh năm: 1995; trú tại: Thôn Phú Nguyên, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 28/9/2019, Công an huyện Thăng Bình kiểm tra quán Karaoke Five Star của Phạm Xuân Nh tại thôn Liễu Trì, xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình phát hiện tại phòng 402 có 10 người đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Trọng H, Phan Văn C, Ngô Quang V, Nguyễn Ngọc Ng, Lưu Văn Tr, Nguyễn Xuân H, Hồ Thiên Ân, Trần Thị Ánh N, Bùi Thị Thủy T và Nguyễn Thị Cẩm Th. Thu giữ 01 (một) lượng chất rắn dạng bột màu trắng trên đĩa sứ để trên bàn trong phòng Karaoke (mẫu A1), 03 (ba) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng bột màu trắng trong túi quần của Nguyễn Trọng H (mẫu A2, A3, A4), 01 (một) đĩa sứ và 01 (một) thẻ nhựa. Qua test nhanh, các đối tượng trên đều dương tính với ma túy.

Qua quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 27/9/2019, trong lúc bắt cá tại khu vực Thôn 5, xã Hương An, huyện Quế Sơn; Phan Văn C rủ Nguyễn Trọng H, Ngô Quang V và Nguyễn Ngọc Ng tới vào quán Karaoke Five Star để hát và sử dụng ma túy thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, Chính đưa cho H 3.000.000 (ba triệu) đồng để mua ma túy và cho H mượn 3.000.000 (ba triệu) đồng để sử dụng cá nhân. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Phan Văn C gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân H rủ vào quán Karaoke Five Star để sử dụng ma túy thì H đồng ý và H nói với Chính sẽ đem theo ma túy để cùng sử dụng. Sau đó, Xuân H rủ Lưu Văn Tr đi từ thành phố Đà Nẵng vào quán Karaoke Five Star. Khi đến xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn thì Trọng H đón Xuân H rồi cùng đi tiếp vào quán. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, cả ba người đến quán Five Star, lúc này Nguyễn Xuân H cùng Lưu Văn Tr đi vào phòng 402 còn Nguyễn Trọng H đứng trước quán Karaoke điện thoại cho một người đàn ông lạ mặt (H không nhớ số điện thoại) để mua 3.000.000 (ba triệu) đồng ma túy. Mua xong ma

túy, Nguyễn Trọng H đi ra xã Hương An để chở Phan Văn C vào quán Karaoke và trên đường đi, H nói cho Chính biết đã mua được ma túy đang cất giữ trong người. Khi đến trước quán Karaoke FiveStar, Nguyễn Trọng H, Phan Văn C gặp Nguyễn Ngọc Ng, Ngô Quang V cũng vừa tới và cả nhóm cùng đến phòng 402. Trong lúc Trọng H đi đón Chính, Nguyễn Xuân H lấy từ trong người ra một lượng ma túy đổ vào đĩa sứ để cùng Trí sử dụng. Khi vào phòng, Phan Văn C thấy trên bàn đã có 01 (một) đĩa sứ có chứa ma túy nên nói với Trọng H cất số ma túy đã mua để sử dụng sau. Sau đó, Chính gọi 04 nhân viên nữ của quán gồm: Hồ Thiên Ân, Trần Thị Ánh Ni, Bùi Thị Thủy T và Nguyễn Thị Cẩm Th vào phòng để hát karaoke và cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/9/2019, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Thăng Bình kiểm tra, phát hiện.

Tại Bản kết luận giám định số 162/PC09 ngày 07/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Các mẫu vật (mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Mẫu A1 có khối lượng 0,571g (không đầy năm trăm bảy mươi một gam). Mẫu A2, A3, A4 có khối lượng 1,172g (một phẩy một trăm bảy mươi hai gam).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Phan Văn C và Nguyễn Xuân H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm g khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Văn C mức án tù từ 42 đến 48 tháng tù về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 12 đến 15 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H mức án tù từ 36 đến 42 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được tiêu hủy theo biên bản về việc tiêu hủy tài sản, tang vật ngày 15/4/2021 nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 16 giờ ngày 27/9/2019, tại khu vực thôn 5, thị trấn hương An, huyện Quế Sơn; bị cáo Phan Văn C đã có hành vi rủ Nguyễn Trọng H, Ngô Quang V, Nguyễn Ngọc Ng đến quán Karaoke Five Star để sử dụng ma túy và bị cáo Chính đưa cho Nguyễn Trọng H số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng để Trọng H mua ma túy cùng sử dụng. Sau đó, bị cáo Chính điện thoại rủ bị cáo Nguyễn Xuân H đến quán Karaoke Five Star để sử dụng ma túy và Xuân H rủ thêm Lưu Văn Tr cùng tham gia. Bị cáo Nguyễn Xuân H đem theo ma túy loại Ketamine đến phòng 402 của quán Karaoke Five Star để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây, Phan Văn C, Nguyễn Xuân H và các đối tượng Nguyễn Trọng H, Ngô Quang V, Nguyễn Ngọc Ng, Lưu Văn Tr cùng 04 nhân viên nữ của quán gồm Hồ Thiên Ân, Trần Thị Ánh Ni, Nguyễn Thị Cẩm Th và Bùi Thị Thủy T (chưa đủ 18 tuổi) đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đến khoảng 00 giờ 30 ngày 28/9/2019 thì bị Công an huyện Thăng Bình phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên đĩa sứ màu trắng 0,571 gam ma túy, loại Ketamine và thu giữ trong túi quần của Nguyễn Trọng H 03 gói ma túy, loại Ketamine có tổng khối lượng là 1,172 gam.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, còn có Nguyễn Trọng H đã bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đến ngày 19/4/2022 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

[3] *Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy*: Các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Trọng H đều là người đã thành niên nên hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật và nhận thức rõ tác hại của chất ma túy, sự nguy hiểm của hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy và rủ rê, lôi kéo nhiều người; trong đó có đối tượng chưa đủ 18 tuổi tham gia vào việc sử dụng trái phép chất ma túy với các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm minh, đủ tính răn đe để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy*: Các bị cáo phạm tội chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H có nhân thân xấu, ngày 14/4/2021 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 16 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có việc làm ổn định và đang nuôi con nhỏ. Ngoài ra, bị cáo H có thời

gian tham gia quân đội và gia đình bị cáo có công cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể trước khi hành động. Trong vụ án này, bị cáo Chính là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị địa điểm để bị cáo H và các đồng phạm khác cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo Chính phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo H. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Chính mức án nghiêm khắc hơn bị cáo H khi lượng hình thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với Ngô Quang V và Nguyễn Ngọc Ng cùng thống nhất với bị cáo Chính và Nguyễn Trọng H về việc sử dụng ma túy nhưng Nguyễn, Vũ không góp tiền để mua ma túy nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với những người này là có căn cứ.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Quang V, Nguyễn Ngọc Ng, Phan Văn C, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Xuân H, Lưu Văn Tr, Hồ Thiên Ân, Trần Thị Ánh Ni, Bùi Thị Thủy Tiên và Nguyễn Thị Cẩm Th Công an huyện Thăng Bình đã xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Phạm Xuân Nh (chủ quán Karaoke Five Star) để người khác sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý nên đã bị UBND huyện Thăng Bình xử lý hành chính là phù hợp.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng H và Nguyễn Xuân H, quá trình điều tra không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Các vật chứng trong vụ án đã được xử lý, tiêu hủy theo biên bản tiêu hủy vật chứng ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Văn C 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” và 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 60 (Sáu mươi) tháng tù; tuy nhiên bị cáo đã chấp hành xong 12 tháng tù ngày 02/8/2021 nên bị cáo phải chấp hành là 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Văn phòng Công an huyện Thăng Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thăng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Thế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA